

Họ và tên:

Thứ.....ngày tháng.... năm

Lớp : 1A.....

GIÚP EM LUYỆN TẬP THÊM

Môn: Toán

Bài 1: Tính

$$\begin{array}{r} 24 \\ + \\ \hline 5 \end{array}$$

.....

$$\begin{array}{r} 45 \\ - \\ \hline 4 \end{array}$$

.....

$$\begin{array}{r} 17 \\ + \\ \hline 10 \end{array}$$

.....

$$\begin{array}{r} 46 \\ - \\ \hline 14 \end{array}$$

.....

$$\begin{array}{r} 5 \\ + \\ \hline 34 \end{array}$$

.....

Bài 2: Đặt tính rồi tính.

$$25 + 2$$

.....

.....

.....

$$36 + 13$$

.....

.....

.....

$$47 - 7$$

.....

.....

.....

$$5 + 34$$

.....

.....

.....

$$88 - 22$$

.....

.....

.....

Bài 3: Tính.

$$23 + 5 = \dots\dots\dots$$

$$27 + 52 = \dots\dots\dots$$

$$89 - 88 = \dots\dots\dots$$

$$6 + 81 = \dots\dots\dots$$

$$49 - 7 = \dots\dots\dots$$

$$71 - 11 = \dots\dots\dots$$

$$65 + 23 = \dots\dots\dots$$

$$65 - 60 = \dots\dots\dots$$

$$66 - 56 = \dots\dots\dots$$

Bài 4: Viết tất cả các số có hai chữ số mà chữ số hàng chục bằng 1.

.....

Bài 5: Viết tất cả các số có hai chữ số mà chữ số hàng đơn vị bằng 2.

.....

Bài 6 : Viết tất cả các số có hai chữ số mà chữ số hàng chục hơn chữ số hàng đơn vị là 3 đơn vị.

.....

Bài 6 : Viết tất cả các số có hai chữ số mà chữ số hàng chục hơn chữ số hàng đơn vị là 6 đơn vị.

.....

Bài 7 : Viết tất cả các số có hai chữ số mà chữ số hàng chục hơn chữ số hàng đơn vị là 8 đơn vị.

.....